

Phụ lục
DANH SÁCH 59 HỒ SƠ CÁN ĐI B QUÊ QUÁN TỈNH QUẢNG NINH CHƯA ĐƯỢC TRAO TRẢ
(Kèm theo Văn bản số 3835/SNV-TTLTLS ngày 20/7/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh)

STT	Hồ sơ số	Họ tên đầy đủ	Bí danh	Năm sinh	Quê quán	Trú quán	Đơn vị công tác trước khi đi B	Số lượng tờ	ngày tháng năm đi B
1	42008	NGUYỄN TỪ CẢNH	NGUYỄN VĂN CẢNH	1942	Thị trấn Móng Cái, huyện Móng Cái, Tỉnh Quảng Ninh	Tập thể xí nghiệp sửa chữa ô tô Hải Phòng (số 33 Trần Phú Hải Phòng)	Công ty Vệ sinh - Sở Nhà đất công trình đô thị Hải Phòng(số 33 Trần Phú Hải Phòng)	9	17/11/1971
2	42073	CHU NGỌC LONG	HỒNG MINH; XUÂN PHƯƠNG; ĐIỆP MINH THU	6/6/1934	Số 55, Phố Hòa Lạc, Thị Xã Móng Cái, Tỉnh Quảng Ninh	Chi hàng Kiến thiết Yên Bái	Chi hàng Kiến thiết Yên Bái	59	16/12/1974
3	42149	ĐOÀN THỊ VƯỢNG		12/6/1950	Xã Bình ngọc, Móng Cái, Tỉnh Quảng Ninh	Phòng Bưu điện huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn	Phòng Bưu điện huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn	2	8/2/1971
4	42154	LÀN CHÉCH Ỡ		5/5/1938	Xã Đoan Tĩnh, Huyện Móng Cái, Tỉnh Quảng Ninh	Xã Đoan Tĩnh, Huyện Móng Cái, Tỉnh Quảng Ninh	Xí nghiệp Sứ Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	40	1975
5	42014	HỒ PHÓC COÓNG	HỒ A COÓNG	10/6/1937	Phố Bắc Luân, thị trấn Móng Cái	Tổ 9 phố Trần Phú, Móng Cái, Quảng Ninh	Xí nghiệp sứ Móng Cái, Quảng Ninh	39	16/02/1975
6	42027	TRẦN QUỐC ĐIỂM		2/1/1934	Thôn Quất Đoài, xã Mã Tế, Huyện Hà Cối, tỉnh QN	170(gác) Hàng Kênh- Lê Chân -Hải Phòng	Trường Cấp II - Thái Phiêu - Hải Phòng	13	19/3/1973
7	42021	LÀU CẢNH CHỐNG	LÀU SÙI SÁNG	8/7/1934	Thị trấn Móng Cái, huyện Móng Cái, Tỉnh Quảng Ninh	Phố Bắc Luân, thị trấn Móng Cái, huyện Móng Cái, Quảng Ninh	Xí nghiệp sành Móng Cái, Quảng Ninh	4	1975
8	42005	LÊ VĂN BÌNH		1954	Cao Xanh, Cao Thắng, Hòn Gai Quảng Ninh	Số nhà 23 Cao Xanh, Cao Thắng, Hòn Gai Quảng Ninh	Xí nghiệp Ô tô 10 tỉnh Bắc Thái	1	7/6/1973
9	42007	TRẦN HOÀ BÌNH		1/4/1953	Hồng Gai, Quảng Ninh	Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam	Học sinh trường Trung học Ngân hàng Miền núi Trung ương	7	
10	42060	TRẦN QUỐC ÍCH		3/2/1952	Hòn Gai, Tỉnh Quảng Ninh	Hòn Gai, Tỉnh Quảng Ninh	Xí nghiệp Vận tải hàng hóa số 2 Hà Nội	33	27/4/1973

STT	Hồ sơ số	Họ tên đầy đủ	Bí danh	Năm sinh	Quê quán	Trú quán	Đơn vị công tác trước khi đi B	Số lượng tờ	ngày tháng năm đi B
11	42061	VƯƠNG TỰ KIÊN	TRẦN NGỌC BÍCH; LƯU KỶ YÊN	2/1/1926	Thị xã Hòn Gai, Tỉnh Quảng Ninh	Thị xã Hòn Gai, Tỉnh Quảng Ninh	Trường Bồ túc Cán bộ Y tế	2	1/10/1965
12	42063	LÀY XÂY KHOẢN		15/2/1931	Tổ 42, Khu 1, Phường Cao Thắng, Thị xã Hòn Gai, Tỉnh Quảng Ninh	Tổ 42, Khu 1, Phường Cao Thắng, Thị xã Hòn Gai, Tỉnh Quảng Ninh	Phòng Nông nghiệp thị xã Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh	24	17/2/1975
13	42075	HUỖNH NGỌC LƯU		1945	Phường mật Khu Đông Đống Đa	Cột 5 Hòn Gai, Tỉnh Quảng Ninh	Ủy ban Nông nghiệp Tỉnh Quảng Ninh	1	30/11/1973
14	42098	NGUYỄN THỊ QUANG		22/2/1952	Thị xã Hòn Gai, Tỉnh Quảng Ninh	Trường Cán bộ Khí tượng	Trường Cán bộ Khí tượng	3	7/2/1974
15	42105	THOÁNG A TẮC		3/7/1950	Cái đá, Hà Lâm, Hòn Gai, Tỉnh Quảng Ninh	Công trường 27 thuộc Công ty Xây lắp I - Bộ Vật tư	Công trường 27 thuộc Công ty Xây lắp I - Bộ Vật tư	15	21/3/1975
16	42109	ĐOÀN VĂN TIẾN		25/8/1954	Hà Lâm, Hòn Gai, Tỉnh Quảng Ninh	Số nhà 33, Phố Đoàn Kết, Hà Lâm, Hòn Gai, Quảng Ninh	Trường Lái xe, Cục hậu Cần Quân khu Tả Ngạn	35	
17	42009	LƯU VĂN CÁT	LƯU VĂN CÚN; LƯU MINH TUẤN	10/10/1940	Giáp Khẩu, Hoành Bồ, Quảng Ninh	Cửa hàng rau Hà Tu, Thị xã Hòn Gai, QN	Trường Y sĩ tỉnh Hà Tây	2	20/3/1969
18	42028	HOÀNG VĂN DIM	HOÀNG NGỌC HẢI	21/1/1942	Xã Lương Minh, huyện Hoành Bồ, Tỉnh Quảng Ninh	Hạt Mã, Phường Sơn huyện Lục Ngạn Hà Bắc; Ty Bưu điện Hà Bắc	Ty Bưu điện tỉnh Hà Bắc	13	19/9/1973
19	42077	HOÀNG HỮU NAM		27/9/1940	Xã Sơn Dương, huyện Hoành Bồ, Tỉnh Quảng Ninh	Khu vực Trường Đoàn huyện thuộc Thị trấn Trới, Huyện Hoành Bồ, Tỉnh Quảng Ninh	Trường Thanh niên Dân tộc huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh	6	16/2/1975
20	42145	PHẠM DUY VĂN		1941	Việt Hưng, Hoành Bồ, Tỉnh Quảng Ninh	Cột 8, Thị Xã Hòn Gai, Tỉnh Quảng Ninh	Bệnh viện E1	2	0/10/1974
21	42076	NGUYỄN QUÍ MÙI	HẠ LONG	15/11/1943	Số 40 Hàng Nồi, Thị xã Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	Số 40 Hàng Nồi, Thị xã Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	Công ty Vật tư Quảng Ninh - Bộ Vật tư	40	8/3/1975
22	42001	TRẦN CÔNG BẢO	SẢN PHÚN NỆP	5/2/1948	Thôn 4, xã Hạ Long, Huyện Cẩm Phả, Quảng Ninh	Lâm trường Kế Bào , huyện Cẩm Phả, Quảng Ninh	Xí nghiệp Khai thác Vận chuyển Lâm sản tỉnh Quảng Trị	7	30/1/1975
23	42049	LÀM HỀNH	LÀM CẦU	5/3/1954	Xã Hạ Long, Huyện Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	Thôn 3, Xã Hạ Long, Huyện Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	Xí nghiệp Khai thác Vận chuyển Lâm sản Quảng Trị	9	1975

STT	Hồ sơ số	Họ tên đầy đủ	Bí danh	Năm sinh	Quê quán	Trú quán	Đơn vị công tác trước khi đi B	Số lượng tờ	ngày tháng năm đi B
24	42054	PHẠM NGỌC HOÀNG		14/2/1954	Trực Chính, Nam trực Nam Hà	Số nhà 59, đường Hồn Gai, thị xã Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	Xí nghiệp Ô tô 10 tỉnh Bắc Thái	41	15/7/1974
25	42069	SÚ MẠI LÀM	TÔ HẢI LÂM	12/5/1934	Xã Cống Phổ, Huyện Phóng Sênh, Tỉnh Quảng Đông Trung Quốc	Xã Thái Bình, Thị Xã Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	Ngân hàng Nhà nước huyện Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	23	17/2/1975
26	42074	PHẠM VĂN LONG		20/11/1937	Số 15 Lán ga, Cẩm Phả, Quảng Ninh	Số 15 Lán ga, Cẩm Phả, Quảng Ninh	Công ty Quản lý máy 253 Vinh, tỉnh Nghệ An	8	20/12/1974
27	42095	VOÔNG SÂU PHÚC	HOÀNG SÂU PHÚC; HOÀNG THỂ PHÚC	23/4/1952	Thôn hai, Xã Hạ long, Huyện Cẩm Phả, Tỉnh Quảng ninh	Xí nghiệp Khai thác Vận chuyển Lâm sản Quảng Trị	Xí nghiệp Khai thác Vận chuyển Lâm sản Quảng Trị	13	1975
28	42099	HOÀNG VĂN SÁNG	HOÀNG THỂ PHÁT	12/8/1942	Xóm Thống nhất, Xã Cẩm Bình, Tỉnh Quảng ninh.	Xí nghiệp Vận tải Hàng Nón, số 2 Hà Nội	Xí nghiệp Vận tải Hàng Nón, số 2 Hà Nội	13	1/5/1973
29	42101	VOÔNG CẨM SÁNG	VOÔNG SAY PHẠT	17/9/1953	Xã Cẩm Bình, Huyện Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	Xã Cẩm Bình, Huyện Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	Trường Lái xe, Cục hậu Cần Quân khu Tả Ngạn	24	
30	42125	ĐỖ VĂN THÀNH		24/8/1954	Thôn Đỗ xá, Xã Hồng Bàng, Huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	Số nhà 59,Phố Quang Trung, thị xã Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	Xí nghiệp Vận tải Hàng hóa số 10 tỉnh Bắc Thái	5	17/4/1973
31	42040	PHẠM VĂN ĐỒNG		7/10/1949	Thôn Đồ Sơn, Xã Yên Đức,Huyện Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh	Thôn Đồ Sơn, Xã Yên Đức,Huyện Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh	Xí nghiệp Vận tải hàng hóa số 18 - Bộ Giao thông Vận tải	21	26/2/1973
32	42058	NGUYỄN VĂN HƯỜNG		20/10/1956	Khu 2, ngõ 6, Thị Trấn Đông Triều, Quảng Ninh.	Khu 2, ngõ 6, Thị Trấn Đông Triều, Quảng Ninh.	Công ty Tiếp nhận Xăng dầu Quảng Ninh	10	15/3/1975
33	42151	ĐOÀN THỊ XUÂN		14/1/1949	Yên Khánh, Yên Đức, Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh	Yên Khánh, Yên Đức, Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh	Ty Bưu điện tỉnh Quảng Ninh	5	14/2/1970
34	42002	HOÀNG VĨNH BẢO		10/4/1948	Yên Hưng, Quảng Yên	Số nhà 10 Lô 3 Khu tập thể Thái Phiêu Hải Phòng	Sở Quản lý và Phân phối điện II - Hải Phòng	41	10/4/1975
35	42018	PHẠM MINH CHẤN		1/10/1950	Xã Cộng Hòa, Huyện Yên Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	Đội Chiếu bóng 56 thuộc Quốc doanh chiếu bóng tỉnh Quảng Ninh	Đội Chiếu bóng 56 thuộc Quốc doanh chiếu bóng tỉnh Quảng Ninh	21	3/4/1973

STT	Hồ sơ số	Họ tên đầy đủ	Bí danh	Năm sinh	Quê quán	Trú quán	Đơn vị công tác trước khi đi B	Số lượng tờ	ngày tháng năm đi B
36	42019	NGUYỄN VĂN CHỈ		1937	Xã Cộng Hòa, Huyện Yên Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	Cột 5 thuộc Thị xã Hồng Gai, Hồng Quảng	Xí nghiệp điện Cột 5	8	
37	42022	ĐINH VĂN CHU		2/1/1930	Xã Yên Giang, Huyện Yên hưng, Tỉnh Quảng Ninh	Khu Tập thể Bộ Giáo dục , số 173, Khối Trung liệt, Khu Đồng Đa Hà Nội	Vụ Giáo dục Phổ thông cấp III - Bộ Giáo dục Hà Nội	8	6/5/1975
38	42029	NGUYỄN VĂN DƯỠNG	NGUYỄN VĂN CỰ, NGUYỄN THANH	26/11/1931	Xã Cộng Hòa, Huyện Yên Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	Ngã bảy thành phố Sài Gòn- tỉnh Gia Định- Nam Bộ(hiện tại Lâm trường Ngòi Lao tỉnh Nghĩa Lộ)	Lâm trường Ngòi Lao tỉnh Nghĩa Lộ	15	26/11/1973
39	42037	LÊ VĂN ĐIỆP	LÊ ĐIỆP	01/11/1941	Yên Hưng, Xã Hiệp Hòa, Huyện Yên Hưng, Tỉnh Quảng Yên	Số 44, Phố Trung Quốc (gác 2) Khu Hồng Bàng Hải Phòng, Hải Phòng	Xí nghiệp Vận Tải 202 Hải Phòng, Bộ Giao Thông vận tải thuộc Ban tổ chức Trung Ương	59	
40	42038	BÙI NGỌC ĐIỆP		30/10/1934	Xã Cộng Hòa, Huyện Yên Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	Xã Cộng Hòa, Huyện Yên Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	Bệnh viện khu vực Uông Bí tỉnh Quảng Ninh	2	22/12/1967
41	42042	HOÀNG GIA ĐỨC		9/1/1949	Thị trấn Quảng Yên, huyện Yên Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	Quốc doanh Chiêu bóng, tỉnh Quảng Ninh	Quốc doanh Chiêu bóng, tỉnh Quảng Ninh	25	15/12/1973
42	42079	PHẠM THỊ NAM	PHẠM THỊ HOÀI	1/2/1942	Xã Nam Hòa, Huyện Yên Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	Xã Nam Hòa, Huyện Yên Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	Lâm trường Thống nhất Uông Bí, Quảng Ninh	6	0/4/1974
43	42080	NGUYỄN TRỌNG NINH		19/2/1936	Huyện Yên Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	Viện Nghiên cứu biển, 234 Đà Nẵng, Hải Phòng	Viện Nghiên cứu biển, 234 Đà Nẵng, Hải Phòng	6	23/5/1975
44	42083	PHẠM MINH NGỌC		18/3/1956	Thị trấn Quảng Yên, huyện Yên Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	Số 15 Phố Cát dài, Khu phố Lê trần, Hai bà Trưng, Hải Phòng	Nhà máy Cơ khí Duyên Hải - TP Hải Phòng	7	1/3/1975
45	42086	NGUYỄN XUÂN NHẬT		23/2/1936	Xã Khê chanh, huyện Yên Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	Số 52 cũ và 17 mới Phố Cát Dài, Hai Bà Trưng, Hải Phòng	Sở Bưu điện Hải Phòng	6	7/5/1975
46	42090	ĐẶNG THỊ PHAI	VŨ THỊ PHAI; DÀNG	1/10/1942	Xã Nam Hòa, Huyện Yên Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	Cửa hàng Thực phẩm thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Cửa hàng Thực phẩm thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	35	22/10/1974
47	42091	VŨ VĂN PHONG		8/10/1936	Xã Tiên An, huyện Yên Hưng, Tỉnh Quảng Ninh	Lâm trường Thống nhất Uông Bí tỉnh Quảng Ninh	Lâm trường Thống nhất Uông Bí tỉnh Quảng Ninh	6	1974
48	42128	VŨ VĂN THÀNH		5/2/1942	Xã Quỳnh Lâm, Cộng Hòa, Yên Hưng Quảng Ninh	Xã Quỳnh Lâm, Cộng Hòa, Yên Hưng Quảng Ninh	Trường K27 CP16 TP Hà Nội	6	29/2/1972
49	42132	NGUYỄN THỊ THẠM		20/10/1948	Cộng hòa, Yên Hưng Quảng Ninh	Cộng hòa, Yên Hưng, Quảng Ninh	Bệnh viện tỉnh Quảng Ninh	30	7/3/1973

STT	Hồ sơ số	Họ tên đầy đủ	Bí danh	Năm sinh	Quê quán	Trú quán	Đơn vị công tác trước khi đi B	Số lượng tờ	ngày tháng năm đi B
50	42108	VƯƠNG THỊ TÀN	PHAN HUỲNH LIÊN	11/12/1938	Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Sài Gòn và Bạc Liêu (Đang an dưỡng tại Cục đón tiếp Cán Bộ B của Ban Thống nhất quản lý)	Giáo viên Trường Sư phạm, Cấp II Miền Nam	2	
51	42089	VOÔNG VĨNH ƠN	VOÔNG A NĂM	25/8/1938	Thôn Thìn Thủ, Xã Nà Pá, Huyện Quảng Hà, Tỉnh Quảng Ninh	Huyện uỷ Quảng Hà, tỉnh Quảng Ninh	Huyện uỷ Quảng Hà, tỉnh Quảng Ninh	46	14/6/1975
52	42126	LÊ PHÚC THÀNH		14/02/1952	Khu 6, Hà Lâm, Hòn Gai, Quảng Ninh	Công trường H27; Công ty xây lắp I	Công trường H27; Công ty xây lắp I	11	24/3/1975
53	42087	NGUYỄN THỊ NHUNG NGUYỄN THỊ DẬU	VIỆT NỮ	20/11/1933	Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Nhà 17 tập thể Bờ Sông, khu Hoàn Kiếm, Hà Nội	Bác sỹ vụ bảo vệ bà mẹ UBBVBM TB trung ương	5	23/7/1975
54	42093	DỊP KHINH PHÚC	HOÔNG DIỀNG	1/8/1936	Thôn Nà Làng, xã Tình Húc, huyện Bình Liêu, tỉnh QN	Phòng Nhà đất huyện Bình Liêu Quảng Ninh	Phòng Nhà đất huyện Bình Liêu Quảng Ninh	24	20/2/1975
55	42100	LÝ CHÍNH SÁNG		3/11/1937	Thôn Nà Làng, xã Tình Húc, huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Lâm trường Bình Liên, tỉnh Quảng Ninh	Lâm trường Bình Liên, tỉnh Quảng Ninh	23	
56	42017	CHỀNH LÌN CHẮN	CHỀNH A BẢNG	15/7/1945	Thôn Khe Cạn, Xã Đông Hải, Huyện Tiên Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Lâm trường Tiên Yên tỉnh Quảng Ninh	Lâm trường Tiên Yên tỉnh Quảng Ninh	12	18/2/1975
57	42094	SÚ CÚN PHÚC	SÚ DẾCH SÒI	24/4/1940	Xã Yên Thanh, Tiên Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Ủy ban Kiểm tra huyện uỷ Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh	Ủy ban Kiểm tra huyện uỷ Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh	21	17/2/1975
58	42102	HỒ SẮM		20/12/1932	Thôn Đông Ngừ, Xã Đông Ngừ, Huyện Tiên Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Văn phòng UBHC huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh	Văn phòng UBHC huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh	6	20/2/1975
59	42103	CHÌU BIT SÒI	A-SÒI; CHÌU TRẦN DƯỠNG	15/5/1930	Xã Đông Mai, Huyện Tiên Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Huyện uỷ Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh	Huyện uỷ Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh	35	